

GIÁ BÁN	
ĐƠN PHÁP	HOÀNG QUỐC
Một năm 6.000	4.000
Sáu tháng 3.500	2.500
Ba tháng 1.500	1.000

Mỗi báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN BÌNH-PHIÊN, 41 đường Quảng cáo
vào phòng tin thương nghị trước.

TIENG-DAN

CHỖ CHIAI TIENG CHU BIN
HUYNH-TUOC-KHUANG

LA VOIX DU PEUPLE

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÀ, HÀI

GIẤY THÁP SỐ 62
GIẤY THÁP: TIENG-DAN-HAI

TRẦN BÌNH-PHIÊN

MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI KỶ THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

Cả triều gấm vóc
sáng, thầy là kẻ đọc
sách. (Mãn triều chu từ
quí, lộn thì độc-thư nhân)
câu ấy biểu thị rõ cái
tâm lý tôn trọng
người học trở quá
thiên của người mình
vậy.

CÀM-TƯỜNG ĐỐI VỚI CHẾ- ĐỘ THI-CỬ (1)

(Tiếp theo)

Trước kia Triều-dinh đã đặt ra cái chế-độ khoa-cử rất chặt hẹp và bó buộc để lung-lạc sĩ-phu, tức là cái thủ-đoạn rất thần-diệu để bảo-vệ quyền-lợi của nhà quân-chủ, bởi vì sĩ-phu mà đã đi vào đường ấy thì không những không kbi nào nghị-luận đến quyền quân-chủ mà lại là những phần-tử lộn-trung lộn-tin, làm vấy cánh rất mạnh mẽ cho Triều-dinh. Nhưng chỉ đặt cái chế-độ khoa-cử mà đức tài cả sĩ-phu theo một hình-thức chung, thì cái hình-thức ấy phải giữ luôn cho vững, bầy lối ra một chút thì thấy hỏng ngay. Cái chế-độ mà muốn bền-chặt vững-vàng thì không thể chỉ dựa vào uy-lực và vũ-đoan như thế được, phải cần tạo-thành một cái tâm-lý trong xã-hội cho dung hợp với chế-độ ấy. Triều-dinh xưa vẫn cũng đã hiểu như vậy. Cái chế-độ khoa-cử thì hành ra ngoài thì có vẻ như: lập-quan ín sâu, dần dần gây thành một cái thiên tính thứ hai, tức là cái tâm-lý. Đó là cái tâm-lý gây nên vì lập-quan. Nhưng ngoài ra, lại còn đặt những chế-độ khác để tạo thành cái tâm-lý bằng cách tích-cực và hoạt-động, tức như chế-độ quan-liệu. Tư tưởng phổ-thông đối với chế-độ quan-liệu ở nước ta thường khen là rất « bình-dẳng », rất « công-cong », vì rằng vô-luận là người giai-cấp nào, hãy có dự phần khoa-bảng là đều có được hy-vọng làm quan, tương như vậy thực là chỉ nhìn qua cái vỏ. Người hạng nào cũng có thể mong làm nên quan được, nhưng đã lên đến học quan thì đối với dân nhứt-tỷ cách trảng sòng, trong khoảng quan dân bỗng nhiên sinh ra xa nhau như trời và vực. Quan là thay mặt cho vua, mà làm cha mẹ dân, đối với dân, quyền quan là quyền vô-thượng. Quan là rất qui mà dân là rất liện, trong xã-hội ai cũng hâm hờ mong quan, từ khi mới đẻ trái đào cấp sách đi học cũng đã mang cái mộng-tưởng làm quan trong não. Nhưng muốn làm quan thì phải thi cho đậu, bởi thế đối với việc khoa-cử người ta đều có hy-vọng chưa chán. Già-dì, Triều-dinh lại xem hạng khoa-cử là một hạng người đặc-biệt gần tương đương với hạng quan-liệu; đối với Triều-dinh phẩm-tước này khác, họ mà họ kia,

người học-giả mà được chút phần vua trang-diêm vào cho, thực là cái hạnh-phúc tuyệt luân; ở trong hương-dãng thì ngồi trên án trước, thủ-lợn nòng bó, sự-thuế không phải nộp, tập-dịch không phải làm, nghiêm-nhiên được hưởng những quyền lợi đặc-cách, Cha mẹ vợ con cũng được hưởng cái vinh-diệu ấy, những câu « nhất-tử thụ hoàng-ân, toàn gia thực thiên-lộc », « vông anh đi trước, vông nàng đi sau », thực biểu thị rõ ràng cái vinh-diệu ấy vậy. Bởi thế, người học trò, cái hy-vọng cao nhất là được làm quan, mà không được thế nữa, ít nhất cũng phải cầu cho chiếm một phần khoa-bảng. Vậy cái mục-dịch gần nhất của kẻ sĩ-phu là đi thi cho đậu. Cái tâm-lý học để đi thi đã thành một cái tâm-lý chung của dân-tộc, cho nên có kẻ nạt nạt đi thi từ khi lọt còn để chòm, mà đến sáu bảy mươi tuổi cũng còn đi thi. Hông khoa này, thi khoa khác, có người cả đời mài miệt chỉ đeo đuổi một cái danh-hiệu ông Tú ông Cử, mà đến lúc chết cũng vẫn phân nan. Khôn nạn thay ! thi cho đậu, có phải cần học rộng nghe xa gì đâu, gọi rằng là văn trường-ốc là cái văn lâm-thường, không cần gì đến tài cao, chí lớn, thế mà luyện-lập một lối văn trường-ốc ấy cả đời cũng vẫn không thành. Chỉ bởi cái lối văn ấy nó bó buộc tinh-thần, càng luyện-lập càng bị bó buộc, càng học theo lối ấy chừng nào thì càng hóa thêm ngu (Trừ ra một đôi người đặc-biệt) Cái chế-độ khoa-cử cũng các chế-độ khác của Triều-dinh đặt ra, đã gây trong xã-hội một cái tâm-lý phổ-thông là « học để đi thi », thì bao nhiêu người học, không những là bắt buộc đi mà phải vào đường ấy, mà chính họ lại tự nguyện ý mà vào đường ấy, vì đó là cái đường duy-nhất để đi tới nơi hạnh-phúc « áo mũ dinh chung », Triều-dinh mạnh về uy-quyền ít mà chính mạnh về cái tâm-lý của sĩ-phu và nhân-dân như thế nhữn.

Ngày nay thì thế nào ? Chưa nói về cái tâm-lý của người đi học, chỉ nói về con đường chật hẹp của sự học thì ta đã thấy rõ ràng. Việc giáo-dục Chánh-phủ giữ độc-quyền, thế là trường-tư vẫn có nhưng điều kiện chật hẹp khó khăn, không

VĂN-VĂN

Hương-giang Trúc-chỉ-từ

Tiếng hát cung đàn nghe dễ say,
Trông trong gió mát thú vui thay!
Sông Hương thật rõ sâu không đáy,
Tiền bạc bao nhiêu lấp chẳng đầy.

Lệ thường chưa-nhật đến ngày mai,
Các sở nhà quan nghĩ trọn ngày.
Dọn dẹp ghe thuyền cho sạch sẽ,
Chiền nay dựng rước các quan chơi.

Chiều huê gối xếp lại bàn đèn,
Mời sẵn vài cô hát lại đơn.
Hàng mát thẳng dâm ra cửa Thuận,
Quan thương sao cũng được phần hơn.

Sông này thường có làm trong ngao,
Rước khách hàng đêm giá lại cao.
Chỉ có ghe nhà quê lại bung,
Công nhều tiền ti không bỏ lao.

Thuật hoài

Lần đời năm giời thì lính chơi,
Xuân thu rong rã ngoài ba mươi.
Non sông chưa chút đến ơn nước,
Tạt mắt sao cho trả nợ đời,
Chẳng lẽ ngồi vui ngày sớm tối,
Phải nên trông ngó cuộc trong ngoài.

Trăm năm kia cũng thân phù thế,
Danh lợi khen ai chác chuyển dời.
Mai-biên-Tử

KHOA HỌC TẬP TRỞ VI-TRÙNG

Ít lâu nay, hai chữ vi-trùng nghe đã hơi quen tai; sự tưởng lầm rằng: mà quí trên người mà làm ốm đau có lẽ cũng mong để được ít nhiều. Nhưng đã nói, phải nói cho rõ, kẻo tránh được cái sự mà quí, mà lại ốm cái khiếm vi-trùng thì cả đời chỉ những lo về xác thịt cũng đã hết.

Vi-trùng là gì ? vi-trùng ở đâu ? vi-trùng có hình cách gì ? vi-trùng có phải là giống ác hại cả không ? Vi-trùng cũng là một giống sinh-vật: có ăn, có thở, có sinh nở. Nhưng nó là một thứ sinh vật rất nhỏ, mắt ta không nhìn thấy được, phải dùng kính hiển vi chiếu to ra mới thấy rõ. Kính hiển-vi là con mắt thần diệu của nhà vi-trùng học, nhưng thần diệu mà chưa hoàn toàn, nên còn nhiều giống vi-trùng nhỏ quá, chưa thấy được.

Theo thuyết « xen-luyn » (tiên-bào) thì mỗi vi-trùng là một « xen-luyn » (cellule). Cao-đẳng sinh-vật (con trâu, con người...) là nhiều xen-luyn hợp lại; những xen-luyn ấy có chia ra nhiều thứ, mỗi thứ lại có hình cách đặc-biệt.

Vi-trùng là một giống sinh-vật; vậy có ở đâu ? ở đâu của nó rộng hay hẹp ? dân số nhiều hay ít ? Dân số nhiều thì nó mới sinh sôi; ở chỗ ở của nó mệnh-mạng, không bỏ không đời; trong giới, dưới đất, trên cạn, dưới nước, dân số cũng có nó. Vũ trụ ta đã cho là to; nhưng vi-trùng còn cho vũ trụ là nhỏ, chưa đủ chỗ cho chúng sinh tồn, nên chúng còn phải đi dân vào lòng, vào ruột các sinh-vật khác.

Trong không khí có vi-trùng, ở nước cũng có, trên cây có cũng có,

Chuyện hay

MỘT CÁCH GIỮ CỦA RẤT LẠ

Tỉnh Sơn - tây nước Tàu nhiều nhà giàu, có thể lực rất lớn trong lịch-sử tiền bạc; nhà giàu tinh đó, có một cách giữ của rất lạ: cho là tin người không bằng tin mình, nên có vàng bạc không chịu gửi các nhà ngân hàng, chưa được bao nhiêu, rồi nhập lại mà đúc thành khối, mỗi khối hoặc ngàn cân, hoặc trên ngàn cân. Trong ý nghĩ rằng: đúc thành khối lớn như thế, đầu có trạm cướp cũng không khiêng vác đi được, mà rồi sau con cháu hư mặt có muốn tiêu xài, cũng phải đập ra từng cục nhỏ mà tiêu lần lần không thể tiêu một lần mà hết được. Vì thế nên người, tỉnh Sơn-tây ngày nay cũng còn dùng vàng đúc thành khối; cái khối lớn nói trên, kêu là « Một-nại-hà » (一奈哈)

Chuyện hay

không sao lấy được). Cách giữ của như thế, so với người Mọi mỗi bụng mà giấu ngọc-châu, càng người mình đào đất mà còn vàng bạc, cũng không khác gì. Ở đời kim cương giao thông ngày nay thì cách đó không những bất tiện lợi mà cũng không khỏi đương cho là ngu nữa.

Bọn ăn trộm ăn cướp ngày nay, có phải như ngày xưa đâu ? đầu cho cả tỉnh Sơn-tây nó cũng không hoặc vác đi như chơi, kẻo gì khối vàng khối bạc đó. Còn con cháu phóng đãng chơi bời ngày nay, thì cũng khác trước lắm: nước mà nó bán đi cũng được, lọ là vàng thoi bạc khối, tiêu trong một chốc thì hết, cần gì phải đập nhỏ ra !

Hay chuyện

THỜI-LUẬN

PHÁP-HOÀ GIAO THIỆP CÓ QUAN HỆ GÌ ĐẾN DÂN TA KHÔNG ?

Gần đây chính phủ Pháp và chính phủ Trung-hoa có phải đại biểu đến Thượng-hải ký tờ hiệp ước về việc Pháp-Hoa giao thiệp ở xứ Đông-dương. Những điều trọng yếu trong tờ hiệp ước ấy như là: người Hoa được đại diện ở xứ Đông-dương, và quan thuế được giảm nhẹ đi, còn người Pháp thì được ưu tiên không thuế ở các tỉnh Vân-nam. Tờ hiệp ước ấy mới tuyên bố ra, dân Pháp và dân Hoa ở xứ này, đều nhao nhao lên. Người Pháp thì cho tờ hiệp ước ấy là tổn thất cái quyền lực của nước Pháp đối với bọn Hoa kiều ở xứ này; người Hoa thì cho tờ hiệp ước ấy là quyền hạn còn hẹp, sao không nhân cơ hội ấy mà mở rộng thêm lên; những lời dư luận của hai dân tộc trách bị hai chính phủ, người phe nào bên phe này, ăn chửi náo, chửi chửi náo theo cái tinh thường của dân tộc, bất cứ thời đại nào, cũng muốn cho (Xem tiếp qua trang ba cột ba)

thế thì chung quanh ta, trên mình ta; trong người ta có vi sinh vật là ? Thưa phải.

hoặc bị một thứ súc-vật khác ăn đi. Lại lại, cái chất đạm đã tự đất qua san cây cỏ, rồi tự cây cỏ lại qua sang thân con vật, thì khi con vật ấy chết đi nó lại hoàn đĩ lại ở đất đạm đó xuống đất. Biến hóa như thế là theo lẽ tuần hoàn.

Vậy trong việc biến-hóa đó ai là chủ-sự ?

Chính là vi-trùng. Từ lúc con vật chết đi, cho đến lúc xác nó biến thành ra những chất cần dùng cho cây cỏ, phải trải qua nhiều giai-đoạn, mà đều là công việc của vi-trùng cả.

Đó là ta lấy chất đạm làm thí dụ; còn các chất khác đại loại cũng biến hóa theo cái luật tuần-hoàn đó cả, mà chủ-sự trong cuộc biến hóa đó cũng vẫn là vi-trùng.

Ta lại nên biết rằng: cả đến thân - thể người ta cũng thân - thể các động vật cũng cần phải có vi-trùng để tiêu hóa giúp một phần đồ ăn đi. Nhưng vi-trùng mà ta cần đến như vậy thường vẫn ở trong ruột ta. Có thể đã biết rằng: cũng có thứ vi-trùng có ích cho người ta, chứ không phải vi-trùng toàn là giống làm hại cả.

(1) Xem số báo 194

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY HUẾ

Có nghị định quan Khâm sứ ra ngày 18 Juillet 1929 cấm ở địa hạt Trung kỳ quyền: **VẤN ĐỀ PHỤ NỮ**, dạy tân thư xã Sài Gòn xuất bản.

Sao nữ thế?... Chiều 9 Juillet kỷ - giả đi ngang nhà hộ-sân nghệ hai bà già than thở, nói một lần chuyện bụng đến nhà thương phải chịu chục hơn nửa ngày, khổ quá! Kỳ-giá hỏi, bà già vừa khóc vừa nói rằng: « Con tôi chuyện bụng từ khi sớm, tôi đây hồi 1 giờ chiều: ở nhà quê những tưởng các cô các bà sẽ giúp đỡ cho kẻ khổ nghèo, ngờ đâu nông nỗi như vậy! » Đợi một hồi lâu, có cô khám-hộ đến hỏi: « Mấy mẹ đến lấy mau và đã có ai xét cho chưa? » Mấy người đáp rằng chưa ai xét và nhờ cô xét dùm. Cô nói việc khám xét ấy là nghĩa-vụ của mấy cô mẹ, nhưng cô sẽ báo cu-ly đi mới họ đến cho. Anh cu-ly đi một chập trở lại báo cô đỡ nói: « Thằng thàng! việc gì mà gặp làm thế! Có ki-án-hộ kia thấy vậy liền đi mời cô mẹ không được, rồi lại báo cu-ly chạy đi mời lại bà, ba lần nữa. Lần cuối cùng anh cu-ly đem chìa khóa đến mà nói rằng: « Có mẹ nhờ có coi giùm cho một chút rồi cô sẽ lên. Một hồi lâu cũng chẳng thấy ai đến cả. Kỳ giả đợi lâu bó vế, sau ra sao không được rõ. Một người thăm bệnh lại cáo

THỪA-THIỆN (PHÚ-LỘC) MỚI MÃ CŨ

Ngày 1er Juillet kỷ - giả đi tàu ngang qua làng Nông thấy trước sân đình làng có xi trống kèn, người ào rộ xung quanh, có đủ đồ, xem có vẻ nghiêm trang lắm. Đến gần Nôn, kỳ - giả hỏi một người khách lên xe, người ấy trả lời: « Nguyễn ông Ng-v-M., xuất thân trường Cao - đẳng, bỏ làm Tham - biện Quảng-ngãi, đã bốn năm, nay được thăng thụ làm Thị-độc-Học-sĩ,

bữa nay nhình sắc về làng, dùng lễ mà yết thần linh ».

Nghe bấy nhiêu lời mà kỳ - giả không thể không chấp miệng mà than rằng: « Tân nhân vật cũng không khác gì cựu ».

THÀNH-HÓA (THẠCH-THÀNH) Một đấng oan khuất

Vừa rồi kỳ-giá đi qua làng Đông Trạch thấy ở bên đường một người đàn bà đương khóc lóc, và hai người đàn ông, có vẻ buồn rầu, hỏi ra mới biết câu chuyện như sau này: Ngày 18 tháng ba, Annam chánh-tổng Phủ-đ bắt hai đám rượu lậu ở làng Phú-đ, hai đám ở làng Đông chủ, giải trình quan huyện, không biết vì lẽ gì mà quan và chánh - tổng tha cả. Ngày 26 tháng tư, ông táy Trương chánh đến hỏi các nhà nậu rượu và các phu đi bắt đến kể sự thực ra. Chánh - tổng bèn bắt mấy người phu mà đập đánh rồi đuổi ra khỏi làng. Hai người đàn ông, kỳ-giá gặp đây cũng vì thế phải đi; còn người đàn bà thì chùng phúi trốn, nên theo báo ở lại. Bất thường thay cho ba người nghèo hèn này! Bạc chánh tổng kia, đã làm đều hết chính mà còn dọa nạt dân nghèo! Nghĩ có ưc không? Người nghe chuyện?

NGHỆ-AN (QUYNH-LIU) Lại chuyện họ cái lương mới

Mấy lâu cách hành động của họ cái lương Tiên-Long-Thương-Đoàn, mà ông Trần-quang-Đoàn là chủ, đã làm nào cả dư luận và báo giới. Đến nay nhất là ở huyện Quỳnh-lưu (tỉnh Nghệ-an) và ở tỉnh Thanh-hóa, lại mới nảy ra hai họ cái - lương mới nữa, là họ Vạn - lý - Thành, Trần-quang-Viên làm chủ, và họ Việt - Nam, Nguyễn - đức - Thành làm chủ, chương - trình rải phát khắp nơi, mua họ bán họ nhộn nhịp. Hai chủ họ mới này, người ở Huyện Quỳnh - lưu cả, trước đây đều là chủ-bạ của Tiên-Long-Thương-Đoàn, đã học được lối khôn khéo, nay đứng ra biệt lập. Bà con có muốn lợi mà chơi vào họ nào, cũng nên cân thận, đứng

có bưng hờ mà sau lại phản nân, như những người đã chơi họ Tiên-Long trước.

HA-TINH (THẠCH-HIA) Tôn người mà không lợi gì cho mình

Kỳ tháng 2 năm nay, giấy tòa sự cho tổng Canh hoạch chúng tôi cấp một con đường trục từ chợ Cồn đến bãi Vạn. Quan phủ giao cho chánh phó tổng tiêu đáp. Nhưng chỗ đất cao thì đắp bữa tháng 2, còn chỗ nào có ruộng lúa thì hoãn lại đến tháng 5. Đến địa phận làng Vinh hòa, chánh phó tổng tiêu đáp vào vườn mà đường lại quanh co, Lê Mông phải hư hai đám vườn nữa. Thế đã xong đâu. Đến tháng năm, lại bắt dân đắp nổi thêm một khúc đường, đi ngang đám vườn mà đương mùa của Lê Mông. Cứ lẽ mà nói, đắp vào vườn Lê Mông là cốt để cho đường thẳng nhưng ruộng vườn mất mà đường vẫn quanh co như trước. Nghĩ có ngán không? Làm như thế các thầy Chánh Phó kia có được lợi gì chăng? Một người dân lại cáo

QUANG-BINH (ROON) Một đấng nhùng tẽ!

Chiều 16 tháng năm ta, kỳ - giả đi bên làng Phú - lộc, gặp ba mẹ dân bà, vừa đi vừa than thở. Mấy mẹ nói: « Chúng tôi đi bán củi, đến ngang nhà quan Thị thương chánh, quan kêu lại hỏi: mấy mẹ bán củi có giấy phép không? Chúng tôi thưa rằng thứ củi rêu không bắt thuế. Bà thị hỏi bán bao nhiêu một gánh, chúng tôi thưa một quan năm. Bà trả 6 tiền, chúng tôi không bằng lòng. Quan ông nói giận đập đánh, lấy củi của chúng tôi và hăm sẽ sức lý-trưởng phạt. Chúng tôi phải bán củi đi cho Bà mà về. Thế là mỗi gánh mất hết nửa tiền, hụt mất gạo mà còn sợ la quá ».

Những đấng nhùng tẽ ấy thường xảy ra luôn. Dân nghèo đã phải cặm cụi khó nhọc mà lại bị sách nhiễu như thế, chịu sao cho nổi! Hoàng sơn

QUANG-NAM (DIEN-BAN) Bữa cử chánh tổng

Gần đây Chánh tổng Thanh-quật là Nguyễn-Trác thời, trong làng có ba người ra ứng cử mà trong số kỳ có hai người sau này:

Một người là Phạm Huân, phó tổng đương kim là người trước kia đã tốt nghiệp học văn mới làm được chức ấy. Những điều tình tẻ của và không biết kể, như vụ nhỏ bìa ở làng Quảng-bản và ăn tiền rồi thả đi; và nói một tên bợm tiền-án ở trong nhà, tôi lại không để tại xích-bộ; chợ Cẩm - sa thì mẹ và mua bán há hiệp người ta. Ở làng Phong hồ thì ch) và chưa học tự-đo, 5 cô và làm Phó tổng. Và lại bắt đầu đắp đường từ nhà và đến Vlah-diện, nói đường ấy là đường tống, còn các đường khác thì bỏ đi. Nói tóm lại: đã ít chữ mà tính tình lại không tốt.

Một người nữa là Trần-Du, bừa gánh bát bọ, đã 2 lần bị ăn xuy, dân trong làng không ai tin phục cả. Mấy ngày này dư-luận phân vân lắm. Người ra ứng-cử đều không thể tin nhiệm được thì đến ngày bỏ thăm sẽ ra sao?

BINH-DINH (TUY-PHUC) Cuộc rước cầu « Côm »

Ngày 15 tháng năm kỳ giả đi ngang qua phủ Tuy-phước thấy cờ phấp phới, trống vang tai, người chầu lại xem mới biết là một cuộc rước « côm ». Kỳ thi thành chung (Diphôme d'Etudes complémentaires) mới rồi, ở phủ Tuy-phước có đậu được hai người, Lê phái-Hiệp (làng Lục - chánh) và Nguyễn-Tráp (làng Tân-lộc). Ở hạt này cũng hiếm người đậu, nên các người hào phú trong hạt xin mở ra cuộc tiếp rước, trước về đình vẫn cử tại làng Trung-tin để « bài tở », xong cậu nào về làng này, ngõ thiết là « vinh diện ».

Nghe đầu cuộc rước « côm » này làng cũng tưng đến hàng trăm. Mục-lich đi học là cốt để làm quan nên làm cách vinh loa hào huyện, học mới khác gì thì bắt cứ ngày xưa đâu?

QUINH-HON Những đấng khuyết diêm trong thành phố

Một thành phố dân cư đông đảo, cần phải cho có trật tự, phải cho sạch sẽ... Thành phố Qui nhơn có nhiều đấng khuyết diêm, xin kể mấy đấng quan trọng như sau:

1) Trong thành phố bao nhiêu xe camion, xe nhà chỉ đi có một đường lớn; một ngày 20, 30 chuyến xe qua lại, bụi bay đầy đường, dân làm sao chịu nổi! Xe chạy 30 đến 40 km một giờ nên thường hại đến tánh mệnh người ta; trong mấy năm nay những cái nạn xe bụi xảy ra luôn.

2) Thành phố Quinhon và tỉnh lỵ Bình định, dân tui đông, mà chỉ có một nhà thương nhỏ, một phòng ba bốn cái giường cho người bệnh nằm! Ngày thường đã phải thiếu chỗ nằm, nếu có bệnh truyền nhiễm thì thành phố này sẽ ra thế nào?

3) Cầu tiêu cũ cho dân cư làm lắm. Quinhon rộng dài cũng khá thể mà chỉ có một nhà tiêu nhỏ tại chợ. Thế có hại cho vệ sinh không? Mong sao quan Công sứ lưu ý đến mấy đấng khuyết diêm kể ra trên.

PHAN-THANH-KHUYEN PHU-YEN (TUY-AN) Thôi mê tín ở hương thôn

Tên thầy chùa làng Phú-phong là người ở trong làng cũ ra giữ chùa. Bìch-sinh thấy ta rượu chè, có bạc không có ngón gì chùa. Vào khoảng trung tuần tháng 5 ta nghe ở Nha-trang có mở trường kỳ, tầy lần mò vào xin làm chức « tuần chiếu ». Thầy mang bằng về xin làng rước bằng ấy đến chùa. Tội nghiệp cho mấy ông làng, sẵn lòng kính phật đến chùa; lạy lục vừa xong, cụ Cả hỏi thầy rằng: Từ nay về sau kêu thầy là ông gì? - Kêu là «... Tuần » chứ gì! Ấy, thầy chùa sinh nguy đấy!

Cũng trong khoảng tháng 4 tháng 5, trong làng có đến 3 đám ăn-tạ thổ thần trường; ban đầu ông Cầu hương cụ, Hương-kiểm rồi đến Hương-bản. C) thế bọn phú - thủy mới lừa người được chứ!

Cái thói mê - tín trong hương-thôn không biết đến ngày nào mới tiêu một đi được!

PHANTHIET Sao gọi mậu mại?

Nguyễn anh em họ Dương ở Phan-thiết, được ăn phần thừa ăm của ông ngoại (Hoàng Mổ). Trong những đám ruộng ấy, có số ruộng Lúa 17 mẫu, phần lúa của ông, một nửa là hương hỏa của Dương đình Hoa. Hoa đậu, ngày tháng, đem ruộng thực cho Huyện Đay; Dương đình Thảo đứng làm chứng. Sau Hoa chết, Thảo lảng

thực thành ra bốn lợi 1.000\$.00. Một người em thứ nữa tên là Dương bìn; Trọng không rõ đầu đuôi vào đơn xin rút phần hương hỏa ra, tống đồng từ 1927 tới nay là 1929 mà chưa xong!

Gần đây hương chức Ma làm cũng xin chức ruộng ấy nói trước kia là công điền, đoạn mãi cho ông Hoàng Mổ, từ Thành thái đệ nhất, (1895), giá là 1.600 quan tiền kếm. Quan Phủ Hàm Thuận cho đôi tên Thảo và dạy phải cho làng Ma làm chức, không thì bị án « Mậu mại mậu mại » (Công điền công thổ bắt đặc mại mại)! Nhưng luật Gia long cũng có nói: Của nào mình làm chủ trên 30 năm thì không ai việc có gì mà tranh lại được. Nay ruộng bán đã quá hạn thì án mậu mại đó ai chịu bây giờ? Hương chức làng Ma làm đồng thủ ký bản dứt, ông Hoàng Mổ là người mua, người ăn gia (tài trợ) tiếp là Hoàng thị - Mổ, người ăn gia tài gián tiếp là Dương đình Hoa cũng đều chết cả rồi. Duy còn Dương đình Thảo là người chứng có dính líu tang thực, song bất Thảo thì phải xét con cháu của Hương c ưc Ma làm mà làm ăn luôn mới phải. Chánh danh thủ phạm là Huỳnh Đay và ảnh lỵ trưởng: ruộng có văn kiện, lý trưởng không coi, là ruộng gì sao dám nhận, tên Đay không coi ruộng gì mà dám thực? Hoa và Thảo đối mặt thấy của gia tài ăn z lợp rồi thì biết gì là mậu, là chánh. Nói mà nghe thế, chứ nay quá hạn rồi tưởng quan phủ bắt phải chức thật không cần cứ vào luật nào cả.

Vậy mong quan xét lại chuyện này thì mới khỏi có người bị oan.

BINH-THUAN (TUY-PHONG) Lạ hơn làng khác!

Làng Bình thanh chúng tôi có đến 617 dân-trang năm nào làng bầu thuế cũng cứ mỗi người là 03.20, năm nay lại thêm mỗi người là 05.40. Lạ thật!

Dân thì nghèo, không có công phải chạy mà nộp cho đủ số; rồi đem nộp quan mỗi người là 4\$ 70, có đư



Nên dùng dầu KHUYNH - DIỆP

- Vi:
- 1° Dầu Khuyन्ह-Diệp rất hay; trị nhiều chứng rất thần hiệu.
 - 2° Dầu Khuyन्ह-Diệp giá rẻ; ve nhỏ có 0 \$ 10
 - 3° Dầu Khuyन्ह-Diệp rõ là nội-hóa;
- Chính M. VIÊN-ĐỆ, distillateur Đưng-hời, chế tạo ra.
- Ở Trung-kỳ cùng trong Nam ngoài Bắc, đã nhiều nơi có đại-lý.

MAO HIỆN NỮ HIỆP (PHÚC-NHI-MA-TU TRINH-THẨM-ÁN)

Dịch - giả: X-L-TÚC-TÚ 56 z (Tiếp theo) CHƯƠNG THỨ SÁU LỜI BỞ THUẬT CỦA NANG THƯ KỆ THANG-ÁN

Lúc bấy giờ, hai ta theo chủ NGAI-TU vào trong phòng ngủ, nhõng đđ cần dùng đều sẵn đã cả. NGAI-TU bước chun ra, ta liền khóa cửa lại, nằm ngay trên giường, zoay lại ban ta má hỏi rằng:

— Bác xem trong bản đđ ấy, có cái gì phải mình thêm không?

— Tôi xem trong bản đđ là vi nghĩ rằng một số nhà xưa, hoặc giả về cách kiến trúc, có chỗ bị một gì không, nhưng cái đđ phđ - bản này, tny xem ra hủ hủ, song chẳng qua phđ đđn bở ngoài

má thôi, tôi đã vào nơi phòng đđ - bừa kháo sát kỹ càng, mà không thấy mới mình gì. Thế là tôi đã soạn một đoạn suy nghĩ và một hồi công phu mà không được cái gì cả.

Ta nghe lời ban ta nói, có hơi phân nân, ngồi giây phút mà bảo rằng:

Sao bác nói thế? Việc trong đời, có lẽ gì trăm đđu trăm nên mà không có sự bở công hay sao? mới một công một lý mà đđ ngđ lòng lẩn chĩ, có ý buồn bã, đđu đđ thật là không hợp với cái tư cách một nhà đại trĩnh-thám. Hương chỉ cái lý tưởng đđ, về bên bác khảo sát trong lúc hiện tại, giống như đđ thất bại, mà về bên ta có nhy được một ít tiền lúc, lại có thể nhán đđ mà suy tìm được nhiều mới bị một, hoặc giả sẽ có cái hiệu quả lạ lùng chưa biết chừng. Ta nói thế, nhán thân cũn chuyển lịch sử vận động mà NGAI-TU mới kể trên cho ban ta nghe, ban ta nghe xong, xống val'ngđi đđg, lấy làm hứng thú lắm nói rằng:

Tôi lúc mới thấy cái động này đđ có lòng nghi, vô luận truyền tich truyền lại đđ, có cái giá trị đáng nghiên cứu cũng không, nhưng biết chắc một đđ là cái động này có một ngđ thông với nơi khác, bởi một con đường toại đạo (đường thông đi lại dưới đất), đó là một sự đoán hứn được. Dưới hòn núi đđ trong vườn này mà còn có đường toại đạo, phòng đđ-bừ này, địa vị lại ở chính giữa số nhà, hoặc giả là cái chính cung của Giáo-hoàng ngày trước nên làm ra cái đường hầm này, đđ phòng lúc hoản cấp ứn trốn lánh cho tiện, cũng chưa biết chừng. Thói ngày mai mình phải thân hành tới đđ mà nghiên cứu một hồi, may ra có tìm được mới mình gì không.

Ta nghe ban ta nói thế, nđo cân ta nó lại zoay lại mới khác, bảo ban ta rằng:

Cứ như lời NGAI-TU mới nói: « ở trong cùng Giáo Hoàng La mã, thông ra đến đây được », câu đđ tôi cũng lấy làm nghi lắm. Một khoảng

đường khác cho người ta qua lại đđ khỏi đi theo ngõ đường phòng Đa bừ, công việc làm bị một mà sau ngđ ra có người biết được, tức là không được kín nhiệm. Xem thế thì một đoạn đđ-sự truyền ngoa đđ, chưa chắc có thực mà hoặc giả lại chế đđy mà những sự thực chưa biết chừng. Ban ta nghe lời ta bản, vđ tay mà nói rằng:

— Đoạn bác nói mới rồi, thật có cái gì tưởng nhà trĩnh-thám đại gia, tôi rất lấy làm bội phục.

Nói rồi zoay lại đứng giây, đi vài vòng, rồi mới nhĩn đđng lại, đi từng bước một, xem cách cần thận. Trong lúc đi thanh người vắng, từ bở lảng ngđi, cái tiếng giây đi trên mặt van lđi đđi, nghe có vẻ kỳ quái. Ta vừa thấy ban ta hành động như cách phong điến, trong lòng cũng lấy làm lạ, nhưng cứ việc làm thĩu đđ xem. Ban ta đi được chừng một vài trăm bước, lại nơi bản lấy cây đđ-lông, vừa đi vừa đđng cây đđ-lông trên mặt van, đđ đđng thì cái tiếng nó lại càng

kêu lên. Cách cử đđng như thế, nếu không phải là người thám giao, biết các ta thường có cái trạng đđng quái gở, thĩnh linh mà thấy cách cử đđng kỳ quái như thế, kêu cũng không nghe, hỏi cũng không trả lời, và đđ Le hai người ở chung một nơi, những người nhđi gan, không khỏi sinh lòng kinh hoảng, Ta tuy biết rằng bác ta làm thế, là có duyên cớ ở trong, nhưng cũng không hiểu rõ mà nói ra cho mình lợch được, nên chỉ ngồi im trên giường, đđ xem bác ta hành đđng một mình. Gđn hai mươi phút đđng rồi bác ta trản thđo mở hđi, chđy giờ như nước, miệng thì thđ mọng, cách một nhọc làm, bác ta mới bước đđ-lông ra, nằm ngang trên giường mà nghĩ. Khi đđ ta mới dám hỏi: — Vậy chỗ hđi này đđn giờ, bác thì nghĩm cái gì vậy?

Ban ta thđ ra một hơi dài mà trả lời rằng:

— Một hồi tôi vừa khen bác có cái khi lúc nào đại trĩnh - thám, đđ đđm một mặt nhđy mặt mà trở

ra ngu khđ, đến cái trĩ-thức thường thường như thế mà cũng không nghĩ đến. Tôi nay đđ nhẹ, và nói chuyện đđ cũng mới, cái sự lĩnh trước mắt như vậy đđu đđu trẻ con ba tuổi cũng hiểu đđ được, cần gì bác phải hỏi tôi. Bác mà muốn theo chđn nhà trĩnh thám thì phải tự đđ xét cho rõ, mới mong không phụ cái danh nhà đại trĩnh thám, nếu chỉ nghe những lời nđo gió nói miêng người, thì không ứn thua vào đđu cả. Từ đđ trở đi tiếng nói nhỏ lđn, nghe không rõ ràng, ta zoay lại thì thấy ban ta đđng kho kho, và đđ vào trong làng mọng. Ban ta đđ không muốn nói, ta có thể giả mà hỏi cũng vô ích, chỉ bằng ta đđng đi nghĩ, tự mình suy ngđm lđy. Ta vừa đi nghĩ vừa suy nghĩ cái tình hình cái đđng của ban ta, đđ đđu lđng lđng một hồi, con ma ngđ lđn rĩu rĩu, không đđy một khúc đđng hđ, trực xe trong nhđo ngừng lại không zoay nữa, ta cũng theo vào làng mọng luôn.

(Còn nđ)

